

# **QUY TẮC ỨNG XỬ THỐNG NHẤT CỦA CÁC DOANH NGHIỆP BẢO HIỂM NHÂN THỌ**

*(ban hành kèm theo Quyết định số 04/QĐ-HHBH/2012 ngày 29/06/2012)*

Nhằm mục đích lành mạnh hoá thị trường bảo hiểm Việt Nam, các doanh nghiệp bảo hiểm nhân thọ là hội viên Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam (sau đây gọi tắt là “**Doanh nghiệp BHNT**”) nhất trí tuân thủ và thực hiện Quy tắc ứng xử thống nhất của các Doanh nghiệp BHNT (sau đây gọi tắt là “**Bản Quy tắc Ứng xử**”) bao gồm các nội dung như sau:

## **PHẦN A: CÁC QUY TẮC ỨNG XỬ**

### **I. Quy tắc ứng xử của Doanh nghiệp BHNT đối với việc sử dụng thông tin liên quan tới doanh nghiệp BHNT hội viên.**

1. Các Doanh nghiệp BHNT cam kết không tự mình hoặc thông qua bất kỳ bên thứ ba nào để thực hiện việc tuyên truyền, công bố, bình luận hoặc so sánh dưới bất kỳ hình thức nào về các Doanh nghiệp BHNT khác hoặc bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức có liên quan của các Doanh nghiệp BHNT khác. Việc không tuyên truyền, công bố hoặc bình luận về Doanh nghiệp BHNT khác bao gồm cả việc không đưa ra các nhận định hoặc bình luận về những thông tin có thật hoặc đã được công bố công khai hoặc chưa xác thực.
2. Trong trường hợp bắt buộc phải công bố, cung cấp thông tin liên quan đến các Doanh nghiệp BHNT khác và trong phạm vi pháp luật cho phép, Doanh nghiệp BHNT phải công bố, cung cấp thông tin phải thông báo cho Doanh nghiệp BHNT liên quan và Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam được biết.
3. Doanh nghiệp BHNT được quyền sử dụng các thông tin mà mình có được về các Doanh nghiệp BHNT khác một cách hợp pháp để rút kinh nghiệm và củng cố hoạt động của doanh nghiệp mình, *luôn luôn với điều kiện là* việc trao đổi thông tin kinh nghiệm hoặc củng cố hoạt động như vậy :
  - a. không được nêu đích danh Doanh nghiệp BHNT hoặc cá nhân, tổ chức liên quan ngoại trừ những nội dung vụ việc sự kiện đã được công khai trên phương tiện thông tin đại chúng. Các thông tin liên quan đến Doanh nghiệp BHNT hoặc cá nhân, tổ chức khác phải được điều chỉnh để đảm bảo việc bí mật hoạt động kinh doanh, bảo vệ uy tín hình ảnh của bên liên quan; và
  - b. chỉ được thực hiện trong phạm vi nội bộ của doanh nghiệp nhằm mục đích ngăn ngừa, đề phòng và rút kinh nghiệm, *với điều kiện thêm là*, trong quá trình thực hiện các hành động này, Doanh nghiệp BHNT phải đảm bảo các tổ chức, cá nhân nhận thông tin không thực hiện các hành động phát tán, tiết lộ, phát hành, đăng tải các thông tin liên quan đó dưới bất kỳ hình thức nào.
4. Trong trường hợp phát hiện hoặc có bằng chứng cho thấy nhân viên hay đại lý, hay các tổ chức, cá nhân liên quan của một Doanh nghiệp BHNT vô ý hay cố ý vi phạm các quy định của Phần A, Mục I này, Doanh nghiệp BHNT liên quan cam kết sẽ ngay lập tức thực hiện mọi hành động cần thiết nhằm chấm dứt hành vi vi phạm đó.

## **II. Quy tắc ứng xử của Doanh nghiệp BHNT khi nhân viên và đại lý xin nghỉ việc**

1. Doanh nghiệp BHNT cam kết không gây khó khăn, cản trở quá trình chấm dứt hợp đồng lao động hay hợp đồng đại lý của nhân viên hay đại lý khi họ xin nghỉ việc.
2. Doanh nghiệp BHNT cam kết không lôi kéo, dụ dỗ hay thực hiện hành động khác tác động tới quyền tự do lựa chọn nơi làm việc của nhân viên, đại lý của mình và của doanh nghiệp BHNT khác.
3. Các Doanh nghiệp BHNT cam kết xây dựng và công khai, phổ biến các quy chế/quy trình nội bộ cho nhân viên và đại lý liên quan đến việc chấm dứt các hợp đồng liên quan, trong đó có quy định rõ thời gian và các thủ tục cần thiết để thực hiện việc chấm dứt hợp đồng.
4. Doanh nghiệp BHNT cam kết hành xử với các thông tin liên quan đến việc chấm dứt hợp đồng của mình hay của Doanh nghiệp BHNT khác theo đúng các nguyên tắc về bảo vệ thông tin nêu tại Phần A, Mục I.

## **III. Quy tắc ứng xử của Doanh nghiệp BHNT trong các trường hợp có bất đồng, mâu thuẫn hoặc tranh chấp**

1. Khi các Doanh nghiệp BHNT có bất đồng, mâu thuẫn hoặc tranh chấp với nhau về bất kỳ vấn đề gì, các Doanh nghiệp BHNT cam kết giải quyết bất đồng, mâu thuẫn hoặc tranh chấp thông qua thương lượng và hòa giải giữa các bên liên quan.
2. Trong trường hợp không thể thương lượng và hòa giải được, các Doanh nghiệp BHNT có quyền chuyển bất đồng, mâu thuẫn hoặc tranh chấp đó đến Ban tư vấn kỹ luật và hòa giải để yêu cầu giải quyết.
3. Trong mọi trường hợp, tất cả các Doanh nghiệp BHNT có hoặc không liên quan đến các nội dung bất đồng, mâu thuẫn hoặc tranh chấp đều phải tuân thủ chặt chẽ các nguyên tắc về bảo vệ thông tin nêu tại Phần A, Mục I.

## **IV. Quy tắc ứng xử đối với những quy định, chế tài và xử phạt của Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam**

1. Doanh nghiệp BHNT cam kết thực hiện một cách nghiêm túc, đầy đủ các quy định của Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam, bao gồm:
  - a. Điều lệ Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam;
  - b. Quy chế Tài chính của Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam;
  - c. Quy chế về việc xử lý của doanh nghiệp bảo hiểm nhân thọ trong trường hợp đại lý vi phạm bị đưa vào “*Danh sách đại lý vi phạm quy chế hành nghề đại lý hoặc vi phạm pháp luật*”;
  - d. Bộ Tiêu chuẩn đạo đức đại lý bảo hiểm nhân thọ;

- e. Bản Quy tắc Ứng xử này; và
  - f. Các quy định do Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam ban hành vào từng thời điểm.
2. Doanh nghiệp BHNT cam kết không bình luận, chê bai hoặc nhận xét về các quy định của Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam cũng như các hình thức chế tài xử phạt của Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam đã áp dụng cho Doanh nghiệp BHNT khác vi phạm các quy định của Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam.
  3. Trong trường hợp Doanh nghiệp BHNT nhận thấy có dấu hiệu vi phạm hoặc có bằng chứng về việc vi phạm của Doanh nghiệp BHNT khác, Doanh nghiệp BHNT đó được khuyến khích cung cấp thông tin kịp thời về cho Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam. Ngoài việc cung cấp thông tin cho Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam theo quy định tại Điều này, tất cả các Doanh nghiệp BHNT phải bảo vệ các thông tin theo đúng quy định của Phần A, Mục I.
  4. Trong trường hợp Doanh nghiệp BHNT nhận được yêu cầu cung cấp thông tin liên quan đến chế tài và xử phạt của Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam đối với Doanh nghiệp BHNT khác, Doanh nghiệp BHNT cam kết chuyển yêu cầu đó về cho Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam.

## **PHẦN B: XỬ LÝ VI PHẠM VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP**

### **I. Ban tư vấn kỷ luật, hòa giải**

1. Chức năng, nhiệm vụ của Ban tư vấn kỷ luật, hòa giải:  
Ban tư vấn kỷ luật, hòa giải (sau đây gọi là “Ban tư vấn”) có chức năng, nhiệm vụ tư vấn, tham mưu cho Hội đồng thi đua khen thưởng và kỷ luật của Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam (sau đây gọi là “Hội đồng khen thưởng và kỷ luật”) trong việc xử lý Doanh nghiệp BHNT vi phạm các quy định trong Bản Quy tắc ứng xử; tư vấn, tham mưu cho Hội đồng khen thưởng và kỷ luật giải quyết các mâu thuẫn, tranh chấp giữa các Doanh nghiệp BHNT theo yêu cầu của Doanh nghiệp BHNT.  
Các nội dung công việc cụ thể của Ban tư vấn như sau:
  - a. Đánh giá và đưa ra đề xuất cho Hội đồng khen thưởng và kỷ luật xử lý Doanh nghiệp BHNT vi phạm các quy định trong Bản Quy tắc ứng xử.
  - b. Đưa ra đề xuất, tư vấn và tham gia giải quyết các bất đồng, mâu thuẫn hoặc tranh chấp giữa các Doanh nghiệp BHNT trong hoạt động kinh doanh bảo hiểm theo yêu cầu của Doanh nghiệp BHNT.
2. Áp dụng các kết luận, đề xuất của Ban tư vấn và quyết định của Hội đồng khen thưởng và kỷ luật.
  - a. Các kết luận, đề xuất của Ban tư vấn là cơ sở để Hội đồng thi đua khen thưởng và kỷ luật xem xét áp dụng các hình thức xử lý vi phạm đối với Doanh nghiệp BHNT vi phạm.
  - b. Các quyết định xử lý vi phạm của Hội đồng khen thưởng và kỷ luật là quyết định nhân danh Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam có giá trị bắt buộc thực hiện với tất cả các Doanh nghiệp BHNT liên quan. Quyết định này không có giá trị thay thế, ngăn cản, giải trừ trách nhiệm đối với các biện pháp xử lý khác của Cơ quan có thẩm quyền.

### 3. Thành lập Ban tư vấn

#### 3.1 Nguyên tắc chung

Ban tư vấn được thành lập trên cơ sở từng vụ việc xử lý vi phạm và/hoặc hòa giải, có tối thiểu ba (03) thành viên, trong đó bao gồm Tổng Thư ký Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam sẽ giữ vai trò Trưởng Ban. Mỗi bên trong các bên liên quan có quyền chỉ định một (01) đại diện thuộc Doanh nghiệp BHNT thứ ba để đại diện mình. Người đại diện được chỉ định của doanh nghiệp phải đảm bảo các tiêu chuẩn sau:

- i. Có kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực BHNT tại Việt Nam tối thiểu là ba (03) năm; và
- ii. Đang làm việc/công tác tại một trong số các doanh nghiệp BHNT hội viên của Hiệp hội bảo hiểm Việt Nam trong thời gian được chỉ định làm đại diện; và
- iii. Giữ vai trò phụ trách về các vấn đề pháp lý, pháp luật hoặc tuân thủ tại doanh nghiệp BHNT.

- Trước, trong và sau quá trình tham gia Ban tư vấn, các thành viên Ban tư vấn phải tuân thủ nguyên tắc về bảo vệ thông tin nêu tại Phần A, Mục I.

- Trên cơ sở từng vụ việc cụ thể, số lần họp của Ban tư vấn có thể nhiều hơn một (01) lần nhưng không quá ba (03) lần cho một (01) vụ việc trừ trường hợp có sự nhất trí khác của toàn bộ các thành viên trong Ban tư vấn.

- Trừ Trưởng Ban, mọi chi phí liên quan tới vụ việc của thành viên đại diện doanh nghiệp nào trong Ban tư vấn sẽ do Doanh nghiệp BHNT đó chi trả, bao gồm cả các thành viên đại diện cho Doanh nghiệp BHNT do Tổng thư ký chỉ định.

- Ban tư vấn sẽ tự giải thể sau khi có kết luận cuối cùng của Ban tư vấn về vụ việc.

#### 3.2. Các trường hợp cụ thể:

- a. Trường hợp Doanh nghiệp BHNT không thể lựa chọn được đại diện cho mình tại Ban tư vấn, Doanh nghiệp BHNT có thể đề nghị Tổng Thư ký Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam chỉ định một đại diện cho mình. Doanh nghiệp BHNT không được quyền thay thế người đại diện do Tổng thư ký chỉ định sau khi thành lập Ban tư vấn. Tiêu chuẩn và chi phí đối với người đại diện được Tổng thư ký chỉ định phải tuân thủ theo quy định tại Phần B, Mục I.3.1 này.
- b. Trường hợp Doanh nghiệp BHNT không đề nghị Tổng thư ký Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam chỉ định người đại diện và không chỉ định người đại diện tham gia Ban tư vấn vì bất cứ lý do gì và khi số lượng thành viên đáp ứng đủ yêu cầu tối thiểu thành lập Ban tư vấn theo quy định tại Phần B, Mục I.3.1, thì Tổng thư ký có quyền thành lập Ban tư vấn mà không có đại diện của Doanh nghiệp BHNT đó. Kết luận của Ban tư vấn tại cuộc họp vẫn tuân thủ nguyên tắc quyết định tại Phần B, Mục I.5 của Quy tắc này và áp dụng cho tất cả các thành viên có mặt tại Ban tư vấn. Doanh nghiệp BHNT không chỉ định người đại diện sẽ mất quyền chỉ định người đại diện sau khi thành lập Ban tư vấn.

- c. Trường hợp Doanh nghiệp BHNT không đề nghị Tổng thư ký Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam chỉ định người đại diện và việc Doanh nghiệp BHNT không chỉ định người đại diện không đáp ứng về quy định số lượng thành viên tối thiểu thành lập Ban tư vấn, Tổng thư ký Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam sẽ chỉ định người đại diện cho Doanh nghiệp BHNT để thành lập Ban Tư vấn. Doanh nghiệp BHNT không được quyền thay thế người đại diện do Tổng thư ký chỉ định sau khi thành lập Ban tư vấn. Tiêu chuẩn và chi phí đối với người đại diện được Tổng thư ký chỉ định phải tuân thủ theo quy định tại Phần B, Mục I.3.1 này.
- d. Trường hợp người đại diện của doanh nghiệp chuyên đơn vị công tác hoặc từ chối tiếp tục tham gia Ban tư vấn hoặc Doanh nghiệp BHNT muốn thay đổi người đại diện khi vụ việc xử lý vi phạm hoặc tổ chức hòa giải đang tiến hành, doanh nghiệp liên quan sẽ có trách nhiệm:
  - i. Thông báo bằng văn bản cho Trưởng Ban về việc thay thế người đại diện tại Ban tư vấn; và
  - ii. Cử người đại diện thay thế tại Ban tư vấn đảm bảo đáp ứng đủ các điều kiện quy định tại Phần B, Mục I.3.1 trong Quy tắc này.

Nếu doanh nghiệp không cử hoặc chưa cử được người thay thế vì bất kỳ lý do gì trước thời điểm quyết định cuối cùng về vụ việc, kết luận của Ban tư vấn vẫn tuân thủ nguyên tắc quyết định tại Phần B, mục I.5 tại Quy tắc này và áp dụng cho tất cả các thành viên có mặt tại Ban tư vấn.

- e. Trường hợp vắng mặt, Trưởng Ban có thể ủy quyền cho một (01) đại diện khác thay mặt mình tham dự, chủ trì cuộc họp xử lý vi phạm và/hoặc tổ chức hòa giải giữa các bên trong vụ việc. Trong mọi trường hợp, phạm vi ủy quyền không bao gồm quyền đề xuất xử lý vi phạm và/hoặc giải quyết hòa giải lên Hội đồng khen thưởng kỷ luật. Người được Trưởng Ban ủy quyền phải đáp ứng được các điều kiện sau:
    - i. Là người đang công tác/làm việc tại Cơ quan thường trực Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam; và
    - ii. có chuyên môn trong lĩnh vực bảo hiểm; và
    - iii. có kinh nghiệm làm việc tối thiểu là năm (05) năm trong lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ hoặc giữ vai trò phụ trách các vấn đề liên quan tới hoạt động bảo hiểm nhân thọ tối thiểu là ba (03) năm tính từ thời điểm được ủy quyền.
4. Tổng Thư ký Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam thành lập Ban tư vấn dựa vào những yếu tố sau:
- i. Khiếu nại hoặc tố cáo của Doanh nghiệp BHNT đối với Doanh nghiệp BHNT khác. Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam sẽ không xử lý những tố cáo vi phạm của Doanh nghiệp BHNT nếu những tố cáo này đã được cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền trước khi chuyển đến cho Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam;

- ii. Bằng chứng mà Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam có được liên quan đến vi phạm của Doanh nghiệp BHNT đối với Bản Quy tắc Ứng xử này;
- iii. Yêu cầu giải quyết bất đồng, mâu thuẫn hoặc tranh chấp của các Doanh nghiệp BHNT.

5. Nguyên tắc quyết định của Ban tư vấn:

Bỏ phiếu tán thành hoặc không tán thành. Kết luận được đưa ra dựa trên nguyên tắc bỏ phiếu quá bán. Trong trường hợp số phiếu tán thành và không tán thành ngang nhau, bên có lá phiếu của Trưởng Ban sẽ là ý kiến quyết định. Các thành viên trong Ban tư vấn được bảo lưu ý kiến độc lập của mình và lưu tại hồ sơ vụ việc.

## II. Xử lý vi phạm

1. Nguyên tắc đề xuất xử lý vi phạm của Ban tư vấn:

- a. Mọi vi phạm của Doanh nghiệp BHNT đối với Bản Quy tắc Ứng xử này phải được phát hiện kịp thời và phải bị đình chỉ ngay.
- b. Việc đề xuất xử lý vi phạm phải được tiến hành nhanh chóng, công minh, triệt để; mọi hậu quả do vi phạm gây ra phải được khắc phục.
- c. Việc đề xuất xử lý vi phạm phải do Ban tư vấn thực hiện theo quy định tại Bản Quy tắc Ứng xử này.
- d. Một hành vi vi phạm Bản Quy tắc Ứng xử này chỉ bị đề xuất xử lý vi phạm một lần. Doanh nghiệp BHNT nào thực hiện nhiều hành vi vi phạm thì bị đề xuất xử lý về từng hành vi vi phạm. Hành vi vi phạm đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý sẽ không xử lý theo quy định của Bản Quy tắc Ứng xử này.
- e. Việc đề xuất xử lý vi phạm phải căn cứ vào tính chất, mức độ vi phạm, những hành động khắc phục và giảm nhẹ thiệt hại để quyết định hình thức, biện pháp xử lý thích hợp.

2. Thời hiệu xử lý vi phạm của Hội đồng khen thưởng và kỷ luật:

- a. Thời hiệu xử lý vi phạm là mười hai (12) tháng, kể từ ngày Doanh nghiệp BHNT liên quan có hành vi vi phạm các quy định tại Bản Quy tắc Ứng xử bị phát hiện hoặc bị khiếu nại, tố cáo.
- b. Trong thời hạn mười hai (12) tháng này mà Doanh nghiệp BHNT cố tình trốn tránh hoặc cản trở việc xử lý vi phạm thì không áp dụng thời hiệu xử lý vi phạm này mà thời hiệu xử lý vi phạm được tính lại kể từ thời điểm thực hiện vi phạm mới hoặc thời điểm chấm dứt hành vi trốn tránh, cản trở việc xử lý vi phạm.

3. Thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm theo quyết định của Hội đồng khen thưởng và kỷ luật:

Doanh nghiệp BHNT bị xử lý vi phạm, nếu sau mười hai (12) tháng, kể từ ngày thi hành xong quyết định xử lý vi phạm mà không tái phạm thì được coi như chưa bị xử lý vi phạm.

4. Hình thức xử lý vi phạm theo đề xuất của Ban tư vấn:

- a. Nhắc nhở bằng văn bản từ Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam.
- b. Phê bình công khai tại Hội nghị Các Tổng Giám đốc do Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam tổ chức.
- c. Không xem xét tất cả các đề xuất khen thưởng, xét các danh hiệu thi đua thông qua Hiệp hội Bảo hiểm đối với những doanh nghiệp BHNT và các cá nhân thuộc doanh nghiệp BHNT bị xử lý vi phạm trong thời gian mười hai (12) tháng tính từ thời điểm có quyết định xử lý vi phạm của Hội đồng khen thưởng và kỷ luật đối với Doanh nghiệp BHNT đó.

5. Quy trình xử lý vi phạm:

- a. Ban tư vấn sẽ triệu tập các Doanh nghiệp BHNT liên quan để tiến hành thảo luận, trao đổi và ra kết luận xử lý.
- b. Hội đồng khen thưởng và kỷ luật trên cơ sở của đề xuất xử lý vi phạm của Ban tư vấn sẽ xem xét ra quyết định xử lý vi phạm đối với Doanh nghiệp BHNT liên quan và quyết định đó sẽ có giá trị ràng buộc tất cả các bên có liên quan.
- c. Trong trường hợp bất kỳ Doanh nghiệp BHNT nào không nhất trí một phần hoặc toàn bộ đề xuất xử lý vi phạm của Ban tư vấn thì Doanh nghiệp BHNT đó có thể khiếu nại bằng văn bản gửi tới Hội đồng khen thưởng và kỷ luật trong vòng 10 ngày kể từ ngày có đề xuất xử lý vi phạm cuối cùng của Ban tư vấn.
- d. Hội đồng khen thưởng và kỷ luật có trách nhiệm trả lời khiếu nại trong vòng 20 ngày kể từ ngày nhận được khiếu nại đó. Kết luận của Hội đồng khen thưởng và kỷ luật là kết luận cuối cùng và có giá trị ràng buộc tất cả các bên có liên quan.

### **III. Giải quyết tranh chấp**

1. Nguyên tắc giải quyết tranh chấp:

Ban tư vấn sẽ chỉ giải quyết các bất đồng, mâu thuẫn hoặc tranh chấp giữa các Doanh nghiệp BHNT nếu như các Doanh nghiệp BHNT đã thực hiện thương lượng và hòa giải nhưng không thành công và có ít nhất một bên liên quan có văn bản yêu cầu Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam giải quyết.

2. Quy trình giải quyết tranh chấp:

- a. Ban tư vấn sẽ ấn định thời gian, địa điểm tổ chức gặp gỡ hòa giải giữa các Doanh nghiệp BHNT liên quan. Các Doanh nghiệp BHNT liên quan có trách nhiệm cử đại diện của mình tham dự đầy đủ các cuộc họp hòa giải do Ban tư vấn tổ chức và chuẩn bị các bằng chứng, lập luận để tham gia các cuộc họp hòa giải đó.
- b. Kết luận của Ban tư vấn tại cuộc họp hòa giải sẽ là cơ sở của Hội đồng khen thưởng và kỷ luật đưa ra quyết định cuối cùng.
- c. Trong quá trình giải quyết tranh chấp mà Ban tư vấn nhận thấy có vi phạm thì có thể tiến hành thủ tục xử lý vi phạm theo quy định tại Phần B, Mục II của Bản Quy tắc Ứng xử này.

### **PHẦN C: HIỆU LỰC VÀ THI HÀNH**

1. Bản Quy tắc Ứng xử này có hiệu lực kể từ ngày được các đa số các Doanh nghiệp BHNT thông qua bằng văn bản và Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam đã có quyết định ban hành. Mọi sửa đổi bổ sung đối với Bản Quy tắc Ứng xử này phải bằng văn bản và phải được các Doanh nghiệp BHNT cùng đồng ý.
2. Bản Quy tắc Ứng xử này được áp dụng đối với tất cả các Doanh nghiệp BHNT, kể cả các Doanh nghiệp BHNT tham gia và là hội viên của Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam sau ngày Bản Quy tắc Ứng xử này được ban hành.
3. Hàng năm, các Doanh nghiệp BHNT sẽ cùng với Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam xem xét và điều chỉnh Bản Quy tắc Ứng xử này, nếu cần thiết, để đảm bảo Bản Quy tắc Ứng xử này luôn luôn được cập nhật theo đúng với tình hình thực tế của thị trường bảo hiểm Việt Nam.